

# CHUYỆN HỌC HÀNH CÙNG KÝ ỨC TUỔI THƠ



VÕ KỲ ĐIỀN

Sáng nay thức dậy chợt nhớ tới ba tôi và thấy thương ông hết sức. Trời đất, mới sáng sớm mà nỡ đành nói một câu khá huề vốn như vậy nè trời, ai mới nghe qua cũng muốn chạy mất dép. Trong cái cõi đời này, có đứa con nào mà không thương cha, thương mẹ mình.

Khoan khoan cười chê tôi, bạn ơi. Ba tôi đã mất cách đây trên hai mươi mấy năm rồi. Chuyện thương cha, thương mẹ thì cả đời tôi thương không hết. Nhiều lắm, bạn nào cũng vậy mà. Nhưng tại sao hôm nay, tôi bắt chợt lại thương ba tôi thêm một lần nữa.

Số là như vậy. Năm nay tôi cũng đã trên tám mươi, chừng độ tuổi ba tôi thời đó. Cái tuổi già thiệt là già, già ngắc già ngợ, già khú đế, không còn chuyện gì để làm, mà thiệt ra nếu có thì làm... cũng không nổi! Cũng may trời đất cho đầu óc còn minh mẫn y nguyên, chưa sút mẻ chút nào. Nhờ nó chưa sút mẻ nên bất cứ chuyện lớn, chuyện nhỏ nào trong đời, thỉnh thoảng được nhớ lại như phim bộ nhiều tập được coi đi coi lại. Có nhiều chuyện nhỏ như con kiến, nhớ tới nhớ lui nó thành con bò, rồi nhớ nữa nó biến thành con voi hỏi nào không hay không biết. Vui thiệt là vui. Cái đầu tôi bây giờ như vậy đó. Cũng y như chuyện ba tôi sáng nay được nhớ lại vậy.

Số là như vậy. Khi còn sanh tiền, khi sai tôi làm cái gì đó, không nhớ, ba tôi đã nói bằng quơ một câu như vậy:

- Mày làm cái gì cũng có chơi trong đó!

Rồi ông lắm bầm:

- Cả đời mày tao chắc, chỉ có chơi mà không có làm.

Lúc nghe cha nói, tôi không biết nên buồn hay nên vui và cũng không dám cãi lại. Các bạn cũng biết, ba tôi là một ông già nhà nho, kỹ lưỡng, nghiêm khắc, khó tánh, cả tỉnh này nhiều người nghĩ như vậy. Ba đã nói câu gì thì con cái phải nghe câu đó, Anh tôi tuy đã có danh phận rồi mà còn phải sợ ba, còn tôi sức mấy mà dám cãi lại, dù chỉ một lời.

Trở lại câu chuyện sáng nay, ba đã nói đời tôi chỉ có chơi chứ không có làm. Hồi tưởng lại ông già thương yêu nhất đời tôi đã nói không trật điểm nào. Cũng không biết làm sao mà ông thấy được rõ ràng như vậy. Từ chuyện học, đến chuyện làm, từ chuyện tình duyên gia đạo tới chuyện giao tiếp bạn bè ngoài xã hội... nhiều lắm, kể sao cho xiết. Tôi xin kể cho các bạn nghe một chuyện nhỏ, rất nhỏ thôi về đời tôi... cho vui.

Có lần, một bạn thân đã hỏi tôi: anh học cái học khoa học Tây phương cũng khá, tại sao lại học chi ba cái thứ chữ nho rắc rối mà lại không thực dụng... Không phải một bạn mà rất nhiều, ai thấy tôi học chữ nho cũng đều cười. Có người nói ra và cũng có nhiều người không nói, họ chỉ cười trong bụng. Tôi đoán vậy nhưng không biết trả lời như thế nào.

Vậy đây là câu tôi trả lời sau cả một cuộc đời dài, tổng kết lại và đúng y câu mà ba tôi đã có lần nói. Quả nhiên, lời của ông không trật điểm nào trong cái vụ học

hành của tôi. Tôi đâu có học chữ nho hồi nào. Nhiều bạn thấy tôi tốt nghiệp ban Việt Hán, học vài chứng chỉ bên Văn Khoa cứ tưởng là tôi biết chữ nho từ các trường đó. Không đúng các bạn ơi, nói cho rõ hơn là có chuyện đúng và có chuyện không đúng.

Sự thật là như vậy nè. Tôi biết lỏm bẻm chữ nho từ hồi nhỏ xíu. Ba tôi là một đông y sĩ nên trong nhà toàn là thuốc bắc gồm có các loại củ, rễ, lá cây thuốc, các loại đá, (Lưu Huỳnh, Thạch Cao, Hoạt Thạch, Hùng Hoàng, Châu Sa, Thần Sa v.v...) cùng các loại xương (Long Cốt, Xuyên Sơn Giáp v.v...) được để trong các hộc tủ, trên các kệ, cùng chứa đầy trong nhà kho. Trên các bao bì, hộc tủ có viết các tên thuốc bằng chữ Tàu, rất to và rõ cho dễ đọc. Tôi là phụ tá cho ba tôi lúc còn nhỏ xíu. Hằng ngày ông thường sai tôi chạy đi lấy món này món kia. Nếu lấy trật thì bị rầy, mắc công phải đi đổi và lấy lại cho đúng. Tôi nhớ rõ là ba tôi không có dạy chữ nào, tự nhiên hằng trăm món chứa đầy trong nhà, tôi chưa hề lấy trật món nào. Chắc do trời sanh.

Không những vậy, các bộ sách thuốc của ông như Thương Hàn Luận, Kim Quỹ Yếu Lược của Trương Trọng Cảnh, Bản Thảo Cương Mục của Lý Thời Trân, để đầy trên bàn viết, tôi lau dọn mỗi ngày. Bộ nào mấy cuốn, phải sắp xếp cho ngay ngắn và theo thứ tự giáp, ất, bính, đĩnh, cùng quyển thượng quyển hạ... không được bừa bãi lộn xộn. Rồi tới các đơn hàng mua bán thuốc men với các đại lý ở Chợ Lớn, các giao dịch với xe chở hàng nghĩa là các toa thuốc, toa mua hàng... đều bằng chữ Tàu. Tôi không bao giờ học loại chữ khó khăn này, mà không biết tại sao tự nhiên đều biết hết trơn và biết rất rõ. Thấy cười nhứt là đọc trên các bao bố chỉ xanh thuốc xe hàng giao tới nhà với địa chỉ là Thổ Long Mộc Tĩnh. Tôi biết ngay liền danh xưng này là tỉnh Thủ Dầu Một yêu quý của tôi, người Tàu họ đã viết như vậy. (bây giờ Cô Bích Tĩnh là Québec tôi đang sống gần nửa đời người).

Nhưng biết nhiều nhứt là do đọc các nhãn hiệu cao đơn hườn tán trong tủ kiếng. Hàng mấy trăm món lớn nhỏ được sắp theo thứ tự trên kệ dài. Vừa có chữ Việt vừa có chữ Tàu, mỗi ngày cứ nhìn qua nhìn lại Tiêu Ban Lộ, Nhị Thiên Đường, Ngoại Cảm Tán, Lục Vị Địa Hoàng Hoàn, Tam Tinh Hải Cầu Bỏ Thận Hoàn, rồi tên các nhà thuốc Đại Quang, Hồi Xuân Đường, Sanh Ký... Vui nhất là hiểu được cách đặt tên thuốc của các đông y sĩ để chọc phá nhau. Vì các nhà thuốc lớn trong cùng một nghề nên có sự cạnh tranh, chắc là khốc liệt lắm.

Ban đầu là do Cụ Võ Đình Dần đặt tên món thuốc của nhà thuốc Nhành Mai là Cửu Long Hoàn, thuốc đại bổ. Tôi thấy không có gì đặc biệt, đúng mà, thuốc đại bổ này uống vô mạnh như chín con rồng. Nhưng cụ Võ Văn Vân thì hiểu xa xôi hơn và cảm thấy khó chịu. Vì thành ngữ Trung Hoa thường nói: “Vân tòng long, phong tòng hổ”. Có nghĩa là mây thì theo rồng còn gió thì theo cọp. Câu này ai cũng biết. Cụ tên là Vân (mây) còn ông Võ Đình Dần là cọp. Vân tại sao lại theo phò tá cho Long rồng hoặc cho Dần cọp được. Cụ Võ Văn Vân bèn đặt tên thuốc mới sản xuất trị đau nhức phong thấp là Bá Đả Sơn Quân Tán, có nghĩa là thuốc tán “đắm con cọp một trăm cái” Tôi không biết cụ Võ Đình Dần có đau không

nhưng riêng tôi thì vui ới thiệt là vui. Mỗi lần cầm hộp thuốc lên bán cho khách, tôi đều cười khoái chí.

Cứ như vậy mà tôi biết chữ nho hồi nào không hay. Mỗi lần vô Chợ Lớn mua hàng, tôi đọc tên các bảng hiệu tiệm ngon lành. Vậy tại sao tôi không học ban Việt Hán ở Đại Học Sư Phạm và bên Văn Khoa, bởi vì chỉ cần học thêm chút xíu nữa với các cụ thì chuyện thi cử cũng dễ dàng mà.

Có lần tôi vui miệng nói với bạn:

- Tôi học ở Sư Phạm có sáu tháng thì đọc được Tam Quốc Chí ngon lành. Bạn cho là tôi nói láo vì chữ nho đâu phải chuyện giỡn chơi.

Tôi cũng không biết làm sao trả lời và cứ tưởng mình nói láo thiệt. Sau này có lần đọc bài viết của giáo sư Đào Mộng Nam, giáo sư Nguyễn Tôn Nhan, các chuyên viên Hán Học... các vị đó cũng có nói là học sáu tháng đọc được Tam Quốc Chí. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Ừ mình không đến nỗi nói bậy để lấy le hàng xóm. Các bạn trong ngành sẽ biết rõ Tam Quốc Chí Diễn Nghĩa được La Quán Trung viết bằng lối văn bạch thoại, rất dễ dàng để đọc và để hiểu. Không khó khăn như Liêu Trai Chí Dị viết bằng cổ thư.

Từ đó cứ mỗi chiều Thứ Sáu tôi vô Chợ Lớn mua báo để coi Anh Hùng Xạ Điêu, Lộc Đĩnh Ký, Ý Thiên Đồ Long Ký... bên Hồng Kông qua, sớm hơn báo Việt. Có một chuyện tức mình mà nói hoài không ai nghe. Trương Vô Kỵ thương cô Triệu Mẫn, báo Tàu viết rõ ràng là Triệu Mẫn, vậy mà các dịch giả Việt Nam mình cứ cho là Triệu Minh, rồi có việc ông tướng Râu Kẽm ước ao sáng nào cũng được vẽ lông mày cho người yêu Triệu Minh của ông. Triệu Mẫn ông ơi, coi chừng vẽ lộn tiệm. Tức hết biết!

Một kỷ niệm không bao giờ quên là cho đến giờ này tôi không biết bệnh Phòng Tích là bệnh gì. Buổi trưa đó là giờ dạy của cụ cử Thẩm Quỳnh. Chúng Chi Văn Chương Trung Hoa. Trong phòng le que chừng độ một hai chục sinh viên gì đó. Trường ở trên đường Nguyễn Trung Trực Sài Gòn. Giờ trưa dễ buồn ngủ lắm. Bỗng đứng trên bục giảng cụ chợt hỏi, giọng sang sảng quen thuộc:

- Các ông có biết bệnh Phòng Tích là bệnh gì hay không?

Cả lớp ngỡ ngác, im lặng. Tôi không biết bệnh Phòng Tích có giống bệnh Cam Tích không, ở thôn quê mình con nít thiếu dinh dưỡng, dễ bị bệnh Cam Tích nên cái bụng chang bang. Cụ nhìn cả lớp thấy không sinh viên nào biết, bèn giải thích: - Bệnh Phòng Tích là bệnh ăn nằm không coi ngày.

Nghe cụ giải thích xong thì tôi hiểu được liền nhờ hai chữ “ăn nằm”. Nhưng có một bạn nữ vẫn thắc mắc không hiểu. Tôi còn nhớ rất rõ, chị tên là Khưu Liên C. gốc người Tàu Chợ Lớn, người khá đẹp và xinh xắn dễ thương. Chị khều tôi hỏi nhỏ:

- Anh, anh, ăn nằm là gì?

Tôi thấy cười trong bụng và làm bộ ngây thơ không biết, chỉ anh bạn Đại đức đầu trọc mặc áo nâu sòng ngồi bàn trên: - Chị hỏi Đại đức đi, Đại đức rành mấy cái vụ này lắm, tôi cũng không hiểu y như chị vậy!

Lớp tôi lúc đó chừng ba bốn bạn Đại đức, ba bốn bạn Tàu gốc ở Chợ Lớn, còn lại đa số là ban D cổ ngữ, hình như chỉ có tôi là đi lạc mà thôi. Tôi đi chơi chớ đâu có đi học. Thiệt tình rất nhớ thương ba tôi. Cho tới giờ chưa thấy ba nói trật câu nào.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nói lời thương yêu ba tôi.

*Võ Kỳ Điền*